NO POSSESSIONS, NO SUFFERING

KHÔNG SỞ HỮU, KHÔNG KHỔ ĐAU

A song from “The Invitation from the King of Nepal” / Thiền Ca trích từ “Lời thỉnh mời của Quốc vương Nepal”

ORIGINAL ENGLISH

I bow down to all holy Gurus.
I am the man called Milarepa.
For possessions I have no desire.

TIẾNG VIỆT

Con đảnh lễ tất cả các bậc Đạo sư tôn quý.
Ta là người mang tên Milarepa.
Ta không ham muốn của cải.

ORIGINAL ENGLISH

Since I never strive to make money,
First I do not suffer
Because of making it;
Then I do not suffer
Because of keeping it;
In the end, I do not suffer
Because of hoarding it.
Better far and happier is it
Not to have possessions.

TIẾNG VIỆT

Vì ta chẳng bao giờ gắng sức kiếm tiền,
Trước hết ta không khổ
Vì phải kiếm ra nó;
Kế đến ta không khổ
Vì phải gìn giữ nó;
Cuối cùng ta không khổ
Vì phải tích trữ nó.
Không sở hữu của cải
Tốt đẹp và an vui hơn biết bao.

ORIGINAL ENGLISH

Without attachment to kinsmen and companions,
I do not seek affection in companionship.
First I do not suffer
Because of heart-clinging;
Then I do not suffer
From any quarreling;
In the end I do not suffer
Because of separation.

TIẾNG VIỆT

Không dính mắc vào thân quyến và bạn đồng hành,
Ta không tìm kiếm tình cảm trong sự kết bạn.
Trước hết ta không khổ
Vì lòng quyến luyến;
Kế đến ta không khổ
Vì những cuộc tranh cãi;
Cuối cùng ta không khổ
Vì cảnh chia lìa.

ORIGINAL ENGLISH

It is far better to have no affectionate companions.
Since I have no pride and egotism,
I do not look for fame and glory.
First I do not suffer
Because of seeking them;
Then I do not suffer
In trying to preserve them;
In the end I do not suffer
For fear of losing them.
It is far better to have no fame nor glory.

TIẾNG VIỆT

Tốt hơn nhiều là không có những người bạn đồng hành mà mình quyến luyến.
Vì tôi không có kiêu mạn và chấp ngã,
Tôi không tìm cầu danh tiếng và vinh quang.
Trước hết, tôi không khổ
Vì phải tìm kiếm chúng;
Kế đến, tôi không khổ
Vì cố giữ gìn chúng;
Sau cùng, tôi không khổ
Vì sợ mất chúng.
Tốt hơn nhiều là không có danh tiếng hay vinh quang.

ORIGINAL ENGLISH

Since I have no desire for any place,
I crave not to be here, or there.
First I do not worry
About my home's protection;
Then I do not suffer
From a fervent passion for it;
In the end I am not anxious to defend it.
It is far better to have no home nor land.

TIẾNG VIỆT

Vì tôi không ham muốn một nơi chốn nào,
Tôi không khao khát ở đây hay ở đó.
Trước hết, tôi không lo lắng
Về việc bảo vệ nhà cửa;
Kế đến, tôi không khổ
Vì lòng tham luyến mãnh liệt đối với nó;
Sau cùng, tôi không bận tâm phải bảo vệ nó.
Tốt hơn nhiều là không có nhà cửa hay đất đai.

Source: Garma C. C. Chang (trans.), The Hundred Thousand Songs of Milarepa, Story 27, printed pp. 288–289. English reproduced from the user-provided book; Vietnamese translation compiled from Parts I–II. Editorial title added for the Songs of Milarepa collection.